

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 675/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 24 tháng 3 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

V/v duyệt mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Dạy nghề số 76/2006/QH11 ngày 29/11/2006;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/7/2010 của Liên bộ: Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 148/SLĐTBXH-DN ngày 18/02/2016,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Duyệt mức mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

**1. Đối tượng được hỗ trợ:** Người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm tham gia học các chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng.

#### **2. Mức hỗ trợ:**

a) Mức hỗ trợ tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học.

b) Mức hỗ trợ tiền đi lại: 200.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.

Riêng đối với người khuyết tật và người học cư trú ở xã, thôn, bản thuộc vùng khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: Mức hỗ trợ tiền đi lại 300.000 đồng/người/khóa học nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 05 km trở lên.

c) Mức hỗ trợ chi phí đào tạo:

Thực hiện theo các Quyết định phê duyệt chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ của UBND tỉnh Phú Thọ: Số 2319/QĐ-UBND ngày 31/8/2012; Số 3649/QĐ-UBND ngày 28/12/2012; Số 2398/QĐ-UBND ngày 25/9/2013; Số 1253/QĐ-UBND ngày 04/6/2014; Số 1845/QĐ-UBND ngày 12/8/2015; Số 3013/QĐ-UBND ngày 04/12/2015.

Căn cứ vào chương trình dạy nghề, thời gian đào tạo, giáo viên dạy nghề, số lượng học viên và mức chi đào tạo cho từng nghề, các cơ sở dạy nghề xác định chi phí cho từng nghề theo từng lớp cụ thể để xác định mức chi phí hỗ trợ cho một học viên.

Đối với những nghề có chi phí đào tạo thực tế lớn hơn mức hỗ trợ tối đa quy định tại Quyết định này thì người học phải đóng góp học phí theo quy định (phần chênh lệch thực tế cao hơn) để đảm bảo chi phí, chất lượng đào tạo.

**Điều 2.** Giao Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ sở dạy nghề và cơ quan liên quan thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn theo mức chi phí đào tạo nghề quy định tại Điều 1 Quyết định này;

Khi có các nghề mới phát sinh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính (để thẩm định và tham gia ý kiến bằng văn bản) và các đơn vị có liên quan xây dựng bổ sung mức chi phí đào tạo cho từng nghề phù hợp với các quy định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các cơ sở dạy nghề và cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Kế San**